| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐẮK MIL**<br>**TỈNH ĐẮK NÔNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Số: 02/2019/QĐST-HNGĐ
Ngày: 07/6/2019

# QUYẾT ĐỊNH
# SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
# "V/v yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật"

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL

***Với thành phần giải quyết việc dân sự:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Đỗ Thị Mận.

Thư ký phiên họp: Ông Đỗ Xuân Hải.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil tham gia phiên họp: Bà Lê Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông mở phiên họp công khai sơ thẩm giải quyết việc dân sự thụ lý số: 02/2019/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2019 về việc yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 04/2018/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2019.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị Đào Thị Q, sinh năm 1993, địa chỉ: Thôn T, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Đào Thị D, sinh năm 1990, địa chỉ: Thôn N, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình, có mặt.

2. Anh Nguyễn Trung Đ, sinh năm 1995, địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông, có mặt.

3. Uỷ ban nhân dân xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Đình H – Chủ tịch ủy ban.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Lệ X – Công chức Tư pháp – Hộ tịch (Theo văn bản ủy quyền ngày 07/6/2019), có mặt.

## NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

- *Theo lời khai của chị Đào Thị Q tại đơn yêu cầu và trong quá trình tố tụng:* Chị Đào Thị Q có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại Thôn T, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình nhưng chị Q sinh sống và làm việc tại thị trấn Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông. Vào ngày 14/01/2019 chị Q về nhà tại Uỷ bân nhân dân xã V để yêu cầu cấp giấy xác nhận độc thân thì phát hiện ra ngày 06/7/2017 Uỷ ban nhân dân xã V đã cấp giấy chứng nhận độc thân cho chị Q. Và chị Q đã kết hôn với anh

Nguyễn Trung Đ, trú tại thôn T, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông, đăng ký tại Uỷ ban nhân dân xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông.

Sau khi phát hiện ra thông tin thì chị Q có làm đơn trình báo với chính quyền địa phương Uỷ ban nhân dân xã V thì mới biết được người yêu cầu cấp giấy xác nhận độc thân của chị Q là chị Đào Thị D trên danh nghĩa lấy giùm chị Q. Thủ tục đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông và đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 78/2017 ngày 20/7/2017 của Uỷ ban nhân dân xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông.

Việc chị Đào Thị D và anh Nguyễn Trung Đ kết hôn là không đúng quy định của pháp luật vì chỉ căn cứ trên giấy chứng nhận độc thân của chị Q, không có giấy chứng minh nhân dân và sổ hộ khẩu của chị Q. Vì vậy chị Q yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa chị Đào Thị D và anh Nguyễn Trung Đ đối với giấy chứng nhận kết hôn số 78/2017 ngày 20/7/2017 của Uỷ ban nhân dân xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông.

- *Theo lời khai của chị Đào Thị D trong quá trình tố tụng và tại phiên họp.* Vào năm 2017 chị Đào Thị D đã kết hôn với anh Trần Văn L vào năm 2008. Trong quá trình sinh sống tại huyện Đắk Mil thì chị D có mối quan hệ tình cảm với anh Nguyễn Trung Đ. Vì để đủ thủ tục đăng ký kết hôn với anh Nguyễn Trung Đ thì vào khoảng tháng 7 năm 2017, chị Đào Thị D có về Uỷ ban nhân dân xã V, thành phố Thái Bình để yêu cầu cấp giấy xác nhận độc thân trên danh nghĩa tên của chị Đào Thị Q căn cứ vào giấy xác nhận hộ khẩu của chị Q, nhưng chị D không cung cấp được giấy chứng minh nhân dân và sổ hộ khẩu của chị Q.

Sau khi có giấy xác nhận độc thân thì chị D cùng anh Nguyễn Trung Đ đến Uỷ ban nhân dân xã Đ đăng ký kết hôn theo quy định lấy tên của chị Đào Thị Q. Mục đích của chị D là để làm thủ tục đăng lý khai sinh cho con của chị D và anh Đ.

Nay chị D đã nhận thức được việc làm của chị D là không đúng quy định nên chị D đồng ý với yêu cầu của chị Đào Thị Q về việc yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật.

- *Theo lời khai của anh Nguyễn Trung Đ trong quá trình tố tụng và tại phiên họp.* Anh Nguyễn Trung Đ có mối quan hệ tình cảm với chị Đào Thị D, tại thời điểm đó anh Đ không biết chị D tên thật là Đào Thị D mà chị D nói mình tên là Đào Thị Q. Do đó, khi đến Uỷ ban nhân dân xã Đ, huyện M để làm thủ tục đăng ký kết hôn thì anh Đ không biết chị D sử dụng giấy xác nhận tình trạng hôn nhân mang tên Đào Thị Q là giả mạo nhân thân của chị Q.

Hiện nay anh Đ nhận thấy việc làm của anh Đ và chị D là không đúng. Theo yêu cầu của chị Đào Thị Q hủy giấy kết hôn số 78/2017 ngày 20/7/2017 của Uỷ ban nhân dân xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông thì anh Nguyễn Trung Đ đồng ý.

- *Nội dung làm việc với Uỷ ban nhân dân xã Đ:*

Ngày 20/7/2017, Uỷ ban nhân dân xã Đ có tiếp nhận và giải quyết một hồ sơ đăng ký kết hôn mang tên Nguyễn Trung Đ và Đào Thị Q. Trong quá trình giải quyết, Uỷ ban nhân dân xã Đ đã giải quyết đúng quy trình về thủ tục đăng ký kết hôn.

Tuy nhiên, ngày 15/3/2019, Uỷ ban nhân dân xã Đ có nhận được đơn trình báo của chị Đào Thị D về việc chị D lừa dối kết hôn. Chị D tự nhận mình là Đào Thị Q để đăng ký kết hôn với anh Nguyễn Trung Đ và ký vào sổ bộ đăng ký kết hôn. Vì vậy, sau khi xem xét hồ sơ, lời trình bày của các bên, Uỷ ban nhân dân xã Đ nhận thấy đã có sự sai sót trong quá trình kiểm tra, cho đăng ký kết hôn và ký sổ bộ đăng ký kết hôn cụ thể là kiểm tra người ký vào giấy kết hôn và sổ bộ đăng ký kết hôn dẫn đến việc cấp giấy chứng nhận kết hôn số 78/2017 ngày 20/7/2017 của Uỷ ban nhân dân xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông là sai sót.

Vì vậy, Uỷ ban nhân dân xã Đ đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xem xét, giải quyết hủy kết hôn trái pháp luật đối với giấy chứng nhận kết hôn số 78/2017 ngày 20/7/2017 của Uỷ ban nhân dân xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông giữa anh Nguyễn Trung Đ và chị Đào Thị Q.

- Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và nội dung vụ án:

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên họp: Thẩm phán, thư ký và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Tòa án đã thụ lý và giải quyết theo đúng trình tự, thẩm quyền theo quy định.

Về nội dung việc dân sự: Áp dụng các Điều 10, Điều 11 Luật HNGĐ: Đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của chị Đào Thị Q, tuyên bố hủy kết hôn trái pháp luật theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 78/2017 do UBND xã Đ cấp ngày 20/7/2017.

- Về lệ phí: chị Q phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí sơ thẩm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Chị Đào Thị Q có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil hủy kết hôn trái pháp luật đối với giấy chứng nhận kết hôn số 78/2017 ngày 20/7/2017 của Uỷ ban nhân dân xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông, giữa các đương sự không có sự tranh chấp nên đây là việc dân sự và Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông thụ lý và giải quyết việc dân sự là đúng với với thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 29, điểm a khoản 2 Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] điểm b khoản 2 Điều 5 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 quy định.

*" Điều 5. Bảo vệ chế độ hôn nhân và gia đình*

*2. Cấm các hành vi sau đây:*

*...*

*b) Tảo hôn, cưỡng ép kết hôn, lừa dối kết hôn, cản trở kết hôn;"*

Tại khoản 3 Điều 2 Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2016 của Tòa án nhân dân tối cao – Viện kiểm sát nhân dân tối cao – Bộ tư pháp hướng dẫn thi hành một số quy định của luật hôn nhân gia đình quy định:

*" Điều 2. Căn cứ hủy việc kết hôn trái pháp luật*

*...*

*3. "Lừa dối kết hôn" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 5 của Luật hôn nhân và gia đình là hành vi cố ý của một bên hoặc của người thứ ba nhằm làm cho bên kia hiểu sai lệch và dẫn đến việc đồng ý kết hôn; nếu không có hành vi này thì bên bị lừa dối đã không đồng ý kết hôn.*

*...."*

Theo đó, chị Đào Thị Q, chị Đào Thị D và anh Nguyễn Trung Đ đều thừa nhận chị D có hành vi lừa dối anh Đ và chị Q để anh làm thủ tục đăng ký kết hôn với chị Đào Thị Q (trên thực tế là chị Đào Thị D), việc này chị Đào Thị Q và anh Nguyễn Trung Điển không biết. Đồng thời Uỷ ban nhân dân xã Đ cũng thừa nhận việc đăng ký kết hôn cho anh Nguyễn Trung Đ và chị Đào Thị Q có sai sót nên dẫn đến việc đăng ký kết hôn đối với giấy chứng nhận kết hôn số 78/2017 ngày 20/7/2017 của Uỷ ban nhân dân xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông là không đúng. Việc làm của chị Đào Thị D đã làm ảnh hưởng đến quyền nhân thân của chị Q và anh Đ.

Trong quá trình giải quyết việc dân sự các bên đều có yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa chị Đào Thị Q và anh Nguyễn Trung Đ để khắc phục quyền nhân thân cho chị Q và anh Đ là phù hợp.

[3] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil tại phiên tòa là có căn cứ, nên cần chấp nhận.

[4] Từ những phân tích trên, Tòa án thấy việc chị Đào Thị Q về việc hủy kết hôn trái pháp luật đối với chứng nhận kết hôn số 78/2017 ngày 20/7/2017 của Uỷ ban nhân dân xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Đào Thị Q phải chịu lệ phí việc dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 5; Điều 10, Điều 11 Luật Hôn nhân gia đình; Căn cứ vào Điều 5; khoản 1 Điều 29, điểm a khoản 2 Điều 35 và Điều 39 và các Điều: 367, 369, 370, 372 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu của chị Đào Thị Q về việc hủy kết hôn trái pháp luật. Giấy chứng nhận kết hôn số 78/2017 ngày 20/7/2017 của Uỷ ban nhân dân xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông không còn giá trị pháp lý kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

- Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Chị Đào Thị Q phải nộp 300.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu phí số 0003427 ngày 13/3/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Đắk Nông.

- Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

***Nơi nhận:***
- TANND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- THADS huyện M;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Đỗ Thị Mận**